TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2017/DS-ST
Ngày: 22-8-2017
V/v tranh chấp đòi lại tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mười.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Dương Thị Thanh Thúy.
2. Ông Trịnh Ngọc Hồng.
Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thùy Dương– Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Điệp- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2017/TLST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2017 về "Tranh chấp đòi lại tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:73/2017/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:
1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1968. Có mặt.
Nơi cư trú: ấp A, xã MTA, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.
2. Bị đơn: Chị Đặng Thị Anh T, sinh năm 1975. Vắng mặt.
Nơi cư trú: ấp A, xã MTA, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:
Theo đơn khởi kiện đề ngày 29/11/2016, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Văn D trình bày:
Do quen biết với nhau nên vào ngày 10/7/2013 anh có cho vợ chồng chị Đặng Thị Anh T và anh Trần Văn Đ vay số tiền 10.000.000đồng, thời hạn vay 30 ngày kể từ ngày 10/7/2013 đến ngày 10/8/2013), không lãi, có làm giấy tay và có chị T và anh Đ ký xác nhận. Từ khi vay cho đến tháng 5 năm 2016 thì chị T có trả được 500.000đồng tiền vốn, sau đó từ tháng 7/2016 cho đến ngày 20/9/2016 thì chị T có trả thêm 1.300.000đồng nửa, tổng cộng chị T trả cho anh được 1.800.000đồng. Ngày 29/5/2017 thì anh có làm đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện là chỉ yêu cầu một mình chị T trả tiền cho anh. Thời gian quyền lợi ích hợp pháp của anh bị thiệt thòi nên nay anh yêu cầu Tòa án tuyên buộc chị Đặng Thị Anh T trả lại cho anh số tiền 8.200.000đồng, không yêu cầu tính lãi

suất đối với số tiền nên trên, đồng ý cho chị T trả dần mỗi tháng là 500.000đồng cho đến khi hết số tiền nêu trên.

Bị đơn chị Đặng Thị Anh T trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến hay yêu cầu của chị T, đồng thời cũng không thể tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Đặng Thị Anh T là bị đơn Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã triệu tập hợp lệ đến Tòa án để công bố chứng cứ và hòa giải nhiều lần nhưng chị T không đến Tòa án theo giấy triệu tập, sau đó Tòa tiến hành xác minh nơi cư trú và sinh sống hiện nay của chị T thì được Công an xã MTA xác nhận chị Đặng Thị Anh T vẫn còn sinh sống tại địa phương, ban ngày đi làm, tối mới về nhà. Tòa án đã tiến hành niêm yết giấy triệu tập cho chị T tại nhà lần thứ hai nhưng chị T vẫn vắng mặt. Theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Đặng Thị Anh T.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn anh Nguyễn Văn D khởi kiện bị đơn chị Đặng Thị Anh T. Hiện nay, chị Đặng Thị Anh T, sinh năm 1975; nơi cư trú tại: ấp A, xã MTA, thành phố BT, tỉnh Bến Tre nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về quan hệ tranh chấp: Theo đơn khởi kiện ngày 29/11/2016 và tại phiên tòa ông Nguyễn Văn D yêu cầu một mình chị Đặng Thị Anh T có trách nhiệm liên đới trả số tiền là 8.200.000*(Tám triệu hai tram nghìn)* đồng, theo giấy vay tiền ngày 10/7/2013, yêu cầu của anh D là tranh chấp đòi lại tài sản được Tòa án xem xét giải quyết theo quy định tại Điều 471 của Bộ luật dân sự năm 2005.

[4] Về nội dung tranh chấp: Vào ngày 29/11/2016 thì chị T và ông Đ có lập giấy vay số tiền 10.000.000*(Mười triệu)* đồng, việc vay tiền do chị T và anh Đ hoàn toàn tự nguyện nên căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Tòa án công nhận hợp đồng vay tài sản giữa ông Nguyễn Văn D, chị Đặng Thị Anh T và anh Trần Văn Đ là có thật và hợp pháp.

[5] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Văn D yêu cầu bị đơn chị Đặng Thị Anh T và anh Trần Văn Đ có trách nhiệm liên đới trả số tiền là 8.200.000*(Tám triệu hai trăm nghìn)* đồng. Vào ngày 29/5/2017 anh D có đơn xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện nay chỉ yêu cầu một mình chị Đặng Thị Anh T trả tiền. Hội đồng xét xử nhận thấy: Ngày 29/5/2017 và tại phiên tòa sơ thẩm anh D xin rút yêu cầu khởi kiện đối với anh Trần Văn Đ là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên được ghi nhận và đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đối với anh Trần Văn Điệp. Bị đơn chị Đặng Thị Anh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng căn cứ theo lời trình bày của nguyên đơn anh D và giấy vay tiền của chịTh hẹn đến ngày 10/7/2013 sẽ trả lại

tiền cho anh D ,có chữ ký tên xác nhận của chị Đặng Thị Anh T đã đủ có cơ sở khẳng định chị Đặng Thị Anh T có vay tiền của anh Nguyễn Văn D với số tiền 8.200.000*(Tám triệu hai trăm nghìn)* đồng. Do đến hạn trả lại số tiền cho anh D mà chị T không trả nên anh D đã khởi kiện chị T trả lại số tiền 8.200.000*(Tám triệu hai trăm nghìn)* đồng. Việc chị T bkhông trả lại số tiền nêu trên là đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005. Căn cứ vào giấy vay tiền vào ngày 10/7/2013 chị T đã ký đơn đề nghị vay số tiền 10.000.000*(Mười triệu)* đồng, đến thời điểm khởi kiện đã quá hạn trả lại tiền. Do đó, anh Nguyễn Văn D khởi kiện yêu cầu chị Đặng Thị Anh T trả lại số tiền 8.200.000*(Tám triệu hai trăm nghìn)* đồng là phù theo quy định tại Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn D đối với chị Đặng Thị Anh T về việc yêu cầu trả số tiền là 8.200.000*(Tám triệu hai trăm nghìn)đồng, trả dần mỗi tháng là 500.000đồng cho đến khi hết số tiền nêu trên.*

[6] Về lãi suất: Do các bên đương sự không có thỏa thuận lãi suất và ông D cũng không có yêu cầu tính lãi đối với số tiền trên là tự nguyện và phù hợp theo quy định tại Điều 305 của Bộ luật Dân sự năm 2005 nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5%: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn chị Đặng Thị Anh T phải chịu án phí là: 8.200.000đồng x 5% = 410.000*(Bốn trăm mười nghìn)* đồng.

[8] Tại phiên tòa sơ thẩm Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre phát biểu quan điểm như sau:

- Về mặt hình thức: Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử là đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về mặt nội dung: Căn cứ vào biên nhận nợ ngày 10/72013, thì chị T có ký xác nhận là có vay của anh D số tiền 10.000.000đồng, thời gian qua đã trả được 1.800.000đồng, hiện còn nợ 8.200.000đồng. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc chị Đặng Thị Anh T trả lại cho anh D số tiền 8.200.000đồng, trả dần mỗi tháng là 500.000đồng. Ghi nhận việc anh D không yêu cầu tính lãi suất. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với anh Trần Văn Đ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 228; điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 471, 474 và Điều 305 của Bộ luật dân sự năm 2005;

khoản 1 Điều 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; điểm a, khoản 2 Điều 6, Nghị quyết 04/2017/NQHĐTP ngày 05/5/2017. Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn D đối với chị Đặng Thị Anh T. Buộc chị Đặng Thị Anh T có trách nhiệm trả lại số tiền 8.200.000 *(Tám triệu hai trăm nghìn)* đồng, trả dần mỗi tháng là 500.000(Năm trăm nghìn) đồng. Ghi nhận anh Nguyễn Văn không yêu cầu tính lãi suất đối với số tiền trên.

- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Văn D đối với bị đơn anh Trần Văn Đ về việc phải cùng trách nhiệm liên đới trả tiền trên cho anh Nguyễn Văn D.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5%: Chị Đặng Thị Anh T phải chịu là 410.000 *(Bốn trăm mười nghìn)* đồng. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp cho anh Nguyễn Văn D là 205.000 *(Hai trăm lẻ năm nghìn)* đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000480 ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Anh Nguyễn Văn D có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm)ngày tròn kể từ ngày tuyên án; riêng chị Đặng Thị Anh T vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn , kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (P. KTNV&THAHST);
- VKSND- Tp. Bến Tre, t. Bến Tre;
- Chi cục THADS- Tp. Bến Tre, t. Bến Tre;
- Các bên đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Huỳnh Thị Mười

Hội thẩm nhân dân Thẩm phán	Chủ tọa phiên tòa
Nguyễn Thị Hiền- Lê Minh Thiện	**Huỳnh Thị Mười**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (P. KTNV&THAHST);
- VKSND TP. Bến Tre, T. Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre, T. Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Kim Trường Sơn